

**ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN**

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027**MÔN: VẬT LÝ - LỚP 10***Thời gian làm bài: 45 phút, không kể thời gian phát đề**Phát hành ngày 13/09/2026*

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: L10.GK1.012**TRẮC NGHIỆM****Câu 1.** Phát biểu nào sau đây đúng về tiến trình tìm hiểu tự nhiên?

- A. Có thể bỏ bước lập kế hoạch, cứ đo trước rồi tính sau.
- B. Số liệu trái với giả thuyết là căn cứ để sửa lại giả thuyết.
- C. Giả thuyết đúng thì không cần kiểm tra bằng thí nghiệm nữa.
- D. Kết luận rút ra từ một lần đo duy nhất là đủ tin cậy.

Câu 2. Phát biểu nào sau đây đúng về chữ số có nghĩa?

- A. Viết thêm số không vào cuối phần thập phân không làm đổi số chữ số có nghĩa.
- B. Số chữ số có nghĩa bằng số chữ số ở phần thập phân.
- C. Mọi chữ số không xuất hiện trong một số đều không có nghĩa.
- D. Các số không đứng trước chữ số khác không đầu tiên thì không phải chữ số có nghĩa.

Câu 3. Một máy bay chuyển động với vận tốc 520 km/h so với khối không khí, gió thổi 140 km/h so với mặt đất. Khi ngược gió, vận tốc của máy bay so với mặt đất bằng

- A. –380 km/h
- B. 380 km/h
- C. 520 km/h
- D. 660 km/h

Câu 4. Phát biểu nào sau đây đúng về vai trò của Vật lý?

- A. Lò phản ứng hạt nhân hoạt động nhờ khả năng đâm xuyên của tia X.
- B. Lò phản ứng hạt nhân là thành tựu vật lý được ứng dụng trong công nghiệp năng lượng.
- C. Vật lý chỉ có giá trị lý thuyết, không tạo ra được thiết bị nào.
- D. Mọi thiết bị kỹ thuật đều ra đời trước khi con người tìm ra nguyên lý vật lý của nó.

Câu 5. Hệ quy chiếu gồm những gì?

- A. Vật làm mốc gắn với hệ toạ độ, cùng một mốc thời gian và đồng hồ.
- B. Chỉ gồm hệ toạ độ gắn với vật làm mốc.
- C. Chỉ gồm đồng hồ và mốc thời gian.
- D. Gồm vật chuyển động và quãng đường nó đi được.

Câu 6. Thao tác nào sau đây vi phạm quy tắc an toàn?

- A. Ném thử hoá chất để nhận biết.
- B. Ngắt nguồn điện ngay rồi báo giáo viên.
- C. Cầm hút thuốc trong khu vực này.
- D. Rót từ từ axit vào nước, không làm ngược lại.

Câu 7. Nguyên nhân nào gây ra sai số hệ thống?

- A. Người đo bấm đồng hồ lúc nhanh lúc chậm.
- B. Mắt đặt lệch khi đọc vạch chia, mỗi lần lệch một khác.
- C. Đồng hồ chạy chậm đều so với giờ chuẩn.
- D. Số cuối trên màn hình hiện số nhấp nháy giữa hai giá trị.

Câu 8. Phát biểu nào sau đây đúng về sự rơi tự do?

- A. Vật rơi tự do chuyển động thẳng đều.
- B. Gia tốc rơi tự do như nhau ở mọi nơi trên Trái Đất.
- C. Ở cùng một nơi, mọi vật rơi tự do đều có cùng gia tốc, không phụ thuộc khối lượng.
- D. Vật nặng rơi nhanh hơn vật nhẹ.

Câu 9. Đồ thị độ dịch chuyển – thời gian của một vật gồm hai đoạn thẳng: đoạn thứ nhất nối (0 s; 0 m) với (7 s; 57 m), đoạn thứ hai nối (7 s; 57 m) với (10 s; 57 m). Vận tốc của vật trên đoạn thứ nhất bằng (làm tròn đến hàng phần mười).

- A. 5,7 m/s
- B. 0,1 m/s
- C. 57 m/s
- D. 8,1 m/s

Câu 10. Đồ thị vận tốc – thời gian của một vật gồm hai đoạn: từ (0 s; 5 m/s) tới (8 s; 30 m/s), rồi giữ nguyên vận tốc 30 m/s thêm 6 s nữa. Gia tốc của vật trên đoạn thứ nhất bằng (làm tròn đến hàng phần trăm).

- A. 25 m/s²
- B. 140 m/s²
- C. 3,13 m/s²
- D. 3,75 m/s²